

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc: Thông báo số báo danh, phòng thi và giờ thi cấp chứng nhận Tiếng anh
(dạng thức Toeic 450+)**

Căn cứ Quyết định số 807/QĐ-TĐHTPHCM ngày 22 tháng 09 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định tổ chức thi kiểm tra xét chuẩn đầu ra tiếng Anh đối với sinh viên đại học chính quy;

Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học thông báo đến các thí sinh đã đăng ký dự thi cấp Chứng nhận Tiếng Anh chuẩn đầu ra vào ngày 19, 20 tháng 8 năm 2025:

- 1 Đối tượng áp dụng :** Các thí sinh đã đăng ký đóng lệ phí và hoàn thiện hồ sơ thi ngày 19, 20 tháng 8 năm 2025. *(Danh sách kèm theo).*
- 2 Thời gian thi: 120 phút :** thi từ 18h00 đến 20h00
 - **Thi Chứng nhận Tiếng Anh ngày 19/8/2025** *(Danh sách kèm theo 130 thí sinh)*
 - **Thi Chứng nhận Tiếng Anh ngày 20/8/2025** *(Danh sách kèm theo 93 thí sinh)*
- 3 Hình thức, địa điểm thi**
 - Thi trực tiếp tại: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. HCM, 236b Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa , TP. Hồ Chí Minh.
 - Thi phần nghe: 45 phút, phần đọc hiểu (trắc nghiệm): 75 phút.

Lưu ý:

- **Thí sinh đi thi mang theo giấy tờ tùy thân để cán bộ coi thi kiểm tra khi vào phòng thi.**

- **Thí sinh có mặt tại phòng thi trước giờ thi 15 phút.**

- Điểm sẽ thông báo tại trang Web Trung tâm:

[http:// hcmunre.edu.vn/to-chuc/trung-tam-ngoai-ngu-tin-hoc](http://hcmunre.edu.vn/to-chuc/trung-tam-ngoai-ngu-tin-hoc)

- Mọi thắc mắc sinh viên liên hệ: + 028.39917254

- **Vì số lượng đăng ký đông nên sẽ thi trong 2 ngày 19 và 20 tháng 8, thí sinh vui lòng xem kỹ ngày thi của mình theo đúng danh sách đính kèm.**

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Hưng
Nguyễn Quang Hưng

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN CHUẨN
ĐẦU RA TIẾNG ANH - DẠNG THỨC TOEIC 450+**

Khóa thi ngày: 19/8/25 Phòng : A302 Thời gian: 18h00'

S	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
T					
01	198001	Phạm Hồ Bình An	03/06/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
02	198002	Nguyễn Hồng Anh	20/05/2005	Đồng Tháp	
03	198003	Mai Thị Vân Anh	04/07/2005	Quảng Ngãi	
04	198004	Phan Nhật Anh	14/04/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
05	198005	Trần Huỳnh Phương Anh	29/05/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
06	198006	Nguyễn Thị Lan Anh	18/01/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
07	198007	Hồ Nhật Anh	29/02/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
08	198008	Đặng Nguyễn Thế Anh	16/03/2004	Vĩnh Long	
09	198009	Phan Tấn Bảo	08/10/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
10	198010	Nguyễn Hà Gia Bảo	28/10/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
11	198011	Huỳnh Thái Bảo	06/06/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
12	198012	Trần Đoàn Gia Bảo	14/09/2004	Vĩnh Long	
13	198013	Đinh Thụy Minh Châu	07/11/2000	Gia Lai	
14	198014	Nguyễn Ngọc Châu	08/03/2004	Đồng Nai	
15	198015	Nguyễn Huỳnh Minh Chi	30/09/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
16	198016	Lê Công Chí	30/10/2005	Tây Ninh	
17	198017	Lê Nguyễn Hùng Cường	09/02/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
18	198018	Nguyễn Hoàng Trúc Đào	25/07/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
19	198019	Võ Tiến Đạt	22/07/2005	Đồng Tháp	
20	198020	Đặng Đông Điền	01/05/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
21	198021	Hoàng Trung Đức	25/12/1997	Gia Lai	
22	198022	Mai Trí Dũng	17/01/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
23	198023	Nguyễn Trí Dũng	02/11/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
24	198024	Liu Ní Hoàng Duy	20/06/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
25	198025	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	12/08/2005	Vĩnh Long	
26	198026	Nguyễn Thị Trúc Hà	16/01/2005	Đắk Lắk	
27	198027	Nguyễn Ngọc Hân	11/02/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
28	198028	Trần Nguyễn Gia Hân	03/09/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
29	198029	Hoàng Mai Hân	15/05/2000	Thanh Hóa	
30	198030	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	17/02/2004	Đồng Tháp	
31	198031	Phan Văn Hậu	30/01/2004	Tây Ninh	
32	198032	Mai Huy Hiệu	31/07/2005	Ninh Bình	
33	198033	Lê Thị Phúc Hồng	03/04/2004	Tp. Hồ Chí Minh	

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN CHUẨN
ĐẦU RA TIẾNG ANH - DẠNG THỨC TOEIC 450+**

Khóa thi ngày: 19/8/25

Phòng : A303

Thời gian:

18h00'

S	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
T					
T					
01	198034	Phạm Thị Diễm Hương	06/01/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
02	198035	Trần Thu Hương	02/09/2003	Tây Ninh	
03	198036	Nguyễn Thị Thu Hương	19/04/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
04	198037	Nguyễn Như Huy	12/12/2001	Lâm Đồng	
05	198038	Trần Gia Huy	23/10/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
06	198039	Nguyễn Tăng Khải	16/11/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
07	198040	Nguyễn Quốc Khải	21/09/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
08	198041	Lê Văn Khánh	06/05/2002	Đồng Nai	
09	198042	Đoàn Đỗ Anh Khoa	01/11/2005	An Giang	
10	198043	Bùi Tấn Khoa	14/08/2004	Đồng Tháp	
11	198044	Võ Anh Khoa	20/01/2005	Tây Ninh	
12	198045	Lê Thụy Thiên Kim	02/01/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
13	198046	Huỳnh Lê Tùng Lâm	28/11/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
14	198047	Nguyễn Thị Xuân Lan	08/10/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
15	198048	Nguyễn Hoàng Lân	03/11/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
16	198049	Nguyễn Thị Hồng Liên	13/01/2005	Đồng Tháp	
17	198050	Hồ Đoàn Mỹ Linh	02/12/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
18	198051	Đặng Thu Loan	10/08/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
19	198052	Nguyễn Phước Lộc	12/08/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
20	198053	Hà Văn Lương	01/04/2001	Hà Tĩnh	
21	198054	Huỳnh Thị Xuân Mai	03/03/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
22	198055	Huỳnh Ngọc Tuyết Mai	10/01/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
23	198056	Nguyễn Quang Minh	18/01/2003	Đồng Tháp	
24	198057	Đặng Phương Nam	15/01/2004	Hưng Yên	
25	198058	Hà Văn Nam	04/09/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
26	198059	Phan Nguyễn Kim Ngân	01/11/2005	Đồng Tháp	
27	198060	Mai Chí Ngoạn	16/09/2004	Gia Lai	
28	198061	Trần Thị Khánh Ngọc	01/07/2005	Tây Ninh	
29	198062	Trương Cao Bảo Ngọc	29/04/2005	Đồng Tháp	
30	198063	Hoàng Văn Ngọc	10/10/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
31	198064	Nguyễn Thị Kim Ngọc	17/05/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
32	198065	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	07/10/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
33	198066	Phạm Thị Thảo Nguyên	07/04/2004	Trà Vinh	

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN CHUẨN ĐẦU
RA TIẾNG ANH - DẠNG THỨC TOEIC 450+**

Khóa thi ngày: 19/8/25 Phòng : A402 Thời gian: 18h00'

S	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
T					
T					
01	198067	Nguyễn Ngọc Nguyên	15/08/2005	Lâm Đồng	
02	198068	Huỳnh Trương Khánh Nguyên	19/07/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
03	198069	Phan Nhật Tuyết Nhi	23/04/2004	Gia Lai	
04	198070	Tô Ngọc Quỳnh Nhi	29/01/2005	Đồng Nai	
05	198071	Nguyễn Minh Nhi	31/01/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
06	198072	Mai Nguyễn Thị YẾN Nhi	19/12/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
07	198073	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	08/10/2004	Vĩnh Long	
08	198074	Phan Nguyễn Hoàng Nhi	26/04/2004	Lâm Đồng	
09	198075	Nguyễn Thị Quỳnh Như	06/11/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
10	198076	Lâm Huỳnh Như	27/03/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
11	198077	Trần Thuận Phát	15/11/2004	Đồng Tháp	
12	198078	Huỳnh Hoàng Xuân Phi	17/02/2003	Lâm Đồng	
13	198079	Võ Hoàng Phú	27/05/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
14	198080	Hồ Hữu Phúc	11/10/2004	Tây Ninh	
15	198081	Nguyễn Duy Phương	26/02/2005	Tây Ninh	
16	198082	Trần Trọng Phương	04/02/2004	Đồng Tháp	
17	198083	Nguyễn Thành Quang	16/10/2004	Đồng Nai	
18	198084	Đoàn Thị Ngọc Quyên	25/10/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
19	198085	Nguyễn Thị Kim Quyên	22/11/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
20	198086	Phạm Thị Bích Quyên	06/08/2004	Tp. Cần Thơ	
21	198087	Phạm Trần Phương Quyên	25/08/2004	Tây Ninh	
22	198088	Phạm Nguyễn Như Quỳnh	21/06/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
23	198089	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	17/02/2005	Quảng Ngãi	
24	198090	Nguyễn Phương Sinh	06/10/2003	Đồng Nai	
25	198091	Nguyễn Hoàng Sơn	22/04/2004	Vĩnh Long	
26	198092	Nguyễn Ngọc Sơn	28/06/2005	Tây Ninh	
27	198093	Nguyễn Nhật Tân	16/07/2004	Tây Ninh	
28	198094	Nguyễn Duy Tân	26/08/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
29	198095	Võ Minh Tân	06/12/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
30	198096	Chu Thắng	25/04/2003	Khánh Hòa	
31	198097	Lê Thị Phương Thanh	13/03/2004	Đồng Nai	
32	198098	Nguyễn Văn Thành	12/10/2005	Gia Lai	

Tổng cộng: 32 thí sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN CHUẨN ĐẦU
RA TIẾNG ANH - DẠNG THỨC TOEIC 450+**

Khóa thi ngày: 19/8/25 Phòng : A403 Thời gian: 18h00'

S	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
T					
T					
01	198099	Nguyễn Vũ Minh Thảo	27/05/2003	Lâm Đồng	
02	198100	La Thị Thảo	02/08/2004	Lâm Đồng	
03	198101	Lê Hồng Thi	26/05/2004	Lâm Đồng	
04	198102	Lê Quang Thịnh	03/11/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
05	198103	Lê Thị Thu	13/05/2004	Đắk Lắk	
06	198104	Trần Thị Yến Thùy	08/02/2005	Cà Mau	
07	198105	Võ Hồ Diệu Tiên	17/06/2005	Tây Ninh	
08	198106	Đỗ Mạnh Toàn	21/11/2004	Đồng Nai	
09	198107	Trương Lê Trân	03/04/2005	Cà Mau	
10	198108	Thân Thị Thùy Trang	22/06/2005	Gia Lai	
11	198109	Nguyễn Mai Hiền Trắng	27/07/2004	Đồng Nai	
12	198110	Đỗ Thị Bảo Trinh	14/09/2005	Tây Ninh	
13	198111	Huỳnh Thị Lan Trinh	07/07/2004	Tây Ninh	
14	198112	Dương Quang Trọng	01/09/2004	Đắk Lắk	
15	198113	Nguyễn Thị Thu Trúc	11/07/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
16	198114	Dương Nhật Trường	08/06/2004	Tây Ninh	
17	198115	Trần Đức Tuấn	06/09/2004	Lâm Đồng	
18	198116	Nguyễn Hữu Mạnh Tường	03/11/2004	Lâm Đồng	
19	198117	Lê Thị Kim Tuyền	11/03/2005	Tây Ninh	
20	198118	Huỳnh Thị Kim Tuyền	09/04/2004	Tây Ninh	
21	198119	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	11/03/2005	Đồng Tháp	
22	198120	Nguyễn Gia Uy	05/05/2005	Tây Ninh	
23	198121	Đặng Thị Thanh Vân	24/08/2005	Quảng Ngãi	
24	198122	Ngô Võ Tường Vi	19/09/2005	Tây Ninh	
25	198123	Trần Phạm Trường Vi	18/08/2004	Vĩnh Long	
26	198124	Nguyễn Phạm Quốc Việt	01/06/2005	Lâm Đồng	
27	198125	Phan Võ Khắc Vy	01/10/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
28	198126	Lâm Yến Vy	22/12/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
29	198127	Đoàn Tường Vy	08/12/2005	Cà Mau	
30	198128	Đinh Triệu Vy	29/08/2004	Đồng Tháp	
31	198129	Huỳnh Thị Thúy Vy	28/09/2005	Đồng Tháp	
32	198130	Nguyễn Hoàng Yến	06/08/2004	Tp. Hồ Chí Minh	

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN CHUẨN
ĐẦU RA TIẾNG ANH - DẠNG THỨC TOEIC 450+**

Khóa thi ngày: 20/8/25 Phòng : A302 Thời gian: 18h00'

S	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
T					
T					
01	208001	Nguyễn Thị Thảo Anh	12/12/2003	Đồng Nai	
02	208002	Lê Vũ Châu Anh	01/02/2001	Tp. Hồ Chí Minh	
03	208003	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh	06/10/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
04	208004	Huỳnh Gia Bảo	17/04/2003	Đồng Nai	
05	208005	Nguyễn Ngọc Bích	29/05/2004	Vĩnh Long	
06	208006	Trần An Bình	04/09/2004	Đồng Tháp	
07	208007	Hồ Quốc Bình	08/07/2005	Khánh Hòa	
08	208008	Nguyễn Thanh Bình	24/12/2003	Tp. Đà Nẵng	
09	208009	Lê Thành Chung	05/08/2005	Gia Lai	
10	208010	Nguyễn Hữu Đăng	10/08/2005	Tp. Hồ Chí Minh	
11	208011	Trần Nguyễn Thành Danh	27/02/2001	Tp. Hồ Chí Minh	
12	208012	Nguyễn Tấn Đạt	21/09/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
13	208013	Đỗ Phú Thành Đạt	21/02/2002	Tp. Hồ Chí Minh	
14	208014	Nguyễn Minh Đô	15/08/2003	Tây Ninh	
15	208015	Lê Khánh Duy	20/07/2004	Tây Ninh	
16	208016	Lê Trường Giang	16/08/2001	Đắk Lắk	
17	208017	Trần Long Giang	09/10/2000	Tp. Hồ Chí Minh	
18	208018	Trần Như Hải	23/04/2003	Khánh Hòa	
19	208019	Đoàn Thị Kiều Hân	09/02/2003	Đồng Tháp	
20	208020	Đặng Thị Mỹ Hạnh	09/09/2003	Tp. Hà Nội	
21	208021	Nguyễn Gia Hiền	25/04/2003	Tây Ninh	
22	208022	Nguyễn Quốc Hiệp	07/07/2003	Tây Ninh	
23	208023	Trần Hiếu Hòa	27/09/2003	Đắk Lắk	
24	208024	Phan Danh Hoàng	28/01/2003	Hà Tĩnh	
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					

Tổng cộng: 24 thí sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN CHUẨN
ĐẦU RA TIẾNG ANH - DẠNG THỨC TOEIC 450+**

Khóa thi ngày: 20/8/25

Phòng : A303

Thời gian:

18h00'

S	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
T					
T					
01	208025	Nguyễn Huỳnh Hùng	20/03/2004	Quảng Ngãi	
02	208026	Đặng Thanh Hương	05/03/2003	Đồng Tháp	
03	208027	Trương Khắc Huy	24/05/2004	Đồng Tháp	
04	208028	Lê Quang Huy	19/07/2004	Tây Ninh	
05	208029	Đặng Minh Khánh	26/12/2003	Tây Ninh	
06	208030	Dương Anh Kiệt	21/02/2004	Tây Ninh	
07	208031	Lê Hoàng Khánh Linh	26/10/2003	Lâm Đồng	
08	208032	Trần Thị Cẩm Ly	11/10/2003	Lâm Đồng	
09	208033	Phương Gia Mẫn	19/10/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
10	208034	Vũ Đức Mạnh	31/10/2003	Đồng Nai	
11	208035	Nguyễn Tấn Miều	17/07/2003	Lâm Đồng	
12	208036	Trần Nhật Minh	29/01/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
13	208037	Cao Thúy My	28/05/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
14	208038	Đỗ Thị Mỹ Ngân	10/02/2003	Đồng Nai	
15	208039	Bùi Thị Khánh Ngân	16/11/2003	Hưng Yên	
16	208040	Võ Trần Vân Nghi	23/09/2004	Lâm Đồng	
17	208041	Phạm Minh Nghĩa	08/11/2003	Tây Ninh	
18	208042	Huỳnh Ngọc Nhân	25/07/2004	Đồng Tháp	
19	208043	Lê Hoàng Trọng Nhân	02/01/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
20	208044	Nguyễn Thị Thanh Nhi	12/08/2003	An Giang	
21	208045	Huỳnh Lan Nhi	20/11/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
22	208046	Phạm Thị Tuyết Nhi	24/07/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
23	208047	Bùi Trang Quỳnh Như	28/06/2002	Quảng Ngãi	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					

Tổng cộng: 23 thí sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN CHUẨN ĐẦU
RA TIẾNG ANH - DẠNG THỨC TOEIC 450+**

Khóa thi ngày: 20/8/25 Phòng : A402 Thời gian: 18h00'

S	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
T					
T					
01	208048	Đặng Thanh Nhựt	29/04/2000	Tây Ninh	
02	208049	Nguyễn Minh Nhựt	09/02/2004	An Giang	
03	208050	Lê Ngọc Phát	14/03/2003	Đồng Tháp	
04	208051	Phạm Đức Phát	24/11/2003	An Giang	
05	208052	Lê Vĩnh Phúc	23/12/2003	Tp. Cần Thơ	
06	208053	Lê Nhựt Quang	24/11/2002	Đồng Tháp	
07	208054	Đồng Thị Quyên	10/06/2002	Tp. Hồ Chí Minh	
08	208055	Võ Thị Lệ Quyên	13/07/2003	Quảng Ngãi	
09	208056	Huỳnh Đặng Hương Quỳnh	13/03/2003	Đồng Tháp	
10	208057	Nguyễn Nhật Quỳnh	13/11/2003	Tây Ninh	
11	208058	Trần Thị Diễm Quỳnh	14/04/2003	Hà Tĩnh	
12	208059	Lê Võ Anh Tài	15/06/2003	Đắk Lắk	
13	208060	Trần Tuấn Tài	26/10/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
14	208061	Nguyễn Minh Tâm	11/04/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
15	208062	Hà Duy Thái	26/09/2002	Tây Ninh	
16	208063	Đậu Hữu Thắng	13/09/2002	Nghệ An	
17	208064	Tạ Hữu Thắng	24/04/2002	Đồng Nai	
18	208065	Nguyễn Thị Thiên Thanh	01/01/2003	Lâm Đồng	
19	208066	Nguyễn Duy Thành	05/01/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
20	208067	Lâm Thị Phương Thảo	08/06/2003	Tây Ninh	
21	208068	Huỳnh Thị Thu Thảo	06/12/2003	Khánh Hòa	
22	208069	Nguyễn Trọng Thế	21/08/2003	Khánh Hòa	
23	208070	Huỳnh Lê Anh Thư	14/02/2000	Tp. Hồ Chí Minh	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					

Tổng cộng: 23 thí sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI CẤP CHỨNG NHẬN CHUẨN ĐẦU
RA TIẾNG ANH - DẠNG THỨC TOEIC 450+**

Khóa thi ngày: 20/8/25 Phòng : A403 Thời gian: 18h00'

S	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
T					
T					
01	208071	Lê Anh Thư	01/09/2003	Tây Ninh	
02	208072	Hồ Vĩnh Thuận	07/04/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
03	208073	Võ Trung Thuật	14/10/2003	Tây Ninh	
04	208074	Trịnh Ngọc Thủy Tiên	08/02/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
05	208075	Lê Thị Thủy Tiên	12/03/2002	Tây Ninh	
06	208076	Cao Hữu Trọng Tín	01/06/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
07	208077	Nguyễn Công Tộ	07/10/2002	Tp. Hồ Chí Minh	
08	208078	Cao Thị Mộng Trâm	21/12/2004	Tây Ninh	
09	208079	Nguyễn Thị Thùy Trang	14/02/2003	Quảng Ngãi	
10	208080	Hứa Thị Tú Trinh	20/01/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
11	208081	Huỳnh Thị Kim Trinh	04/04/2003	Quảng Ngãi	
12	208082	Lê Đức Trọng	29/11/2003	Ninh Bình	
13	208083	Nguyễn Minh Trung	09/09/2003	Lâm Đồng	
14	208084	Nguyễn Quốc Trường	23/02/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
15	208085	Nguyễn Tuấn Tú	29/04/2002	Tp. Hồ Chí Minh	
16	208086	Phạm Nguyễn Anh Tuấn	05/12/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
17	208087	Nguyễn Thị Thanh Tuyết	05/02/2004	Tây Ninh	
18	208088	Lâm Thái Vĩ	01/01/2003	An Giang	
19	208089	Đoàn Văn Vinh	09/08/2003	Lâm Đồng	
20	208090	Nguyễn Cao Hoàng Vũ	03/07/2003	Tây Ninh	
21	208091	Nguyễn Thị Thúy Vui	11/12/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
22	208092	Nguyễn Thị Khánh Vy	26/02/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
23	208093	Trần Ngọc Như Ý	06/05/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					

Tổng cộng: 23 thí sinh